TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TUYÊN QUANG** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số:**216**/2019/HNGĐ-ST Ngày 29/8/2019	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TUYÊN QUANG, TỈNH TUYÊN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vương Thị Lan.
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Hà Hữu Bình
2. Bà Lê Thị Thảo

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Phương Dung – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa:* Ông Vũ Khánh Đại - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 8 năm 2019, tại Trụ Sở Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang. Toà án nhân dân thành phố Tuyên Quang mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 87/2019/TLST-HNGĐ, ngày 12/4/2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 19/2019/QĐXXST-HNGĐ, ngày 30/7/2019 giữa các đương sự:

1. **Nguyên đơn:** Bà **Tiêu Thị Ch**, sinh năm 1967

Địa chỉ: Thôn 1 (thôn Cổ Ngựa cũ), xã Lưỡng Vượng, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang

2. **Bị đơn**: Ông **Hoàng Văn K**, sinh năm 1966

Địa chỉ: Thôn Phúc An (nay là thôn 6), xã Lưỡng Vượng, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang

Bà Tiêu Thị Ch và ông Hoàng Văn K có mặt tại phiên tòa

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, lời khai tại các phiên hòa giải, nội dung đơn đề nghị và lời khai tại phiên tòa nguyên đơn bà Tiêu Thị Ch trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Tiêu Thị Ch và ông Hoàng Văn K đăng ký kết hôn năm 1990 tại Uỷ ban nhân dân xã Lưỡng Vượng, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang. Việc kết hôn của vợ chồng ông bà trên cơ sở tự nguyện, không bị ai ép buộc, sau khi kết hôn bà Tiêu Thị Ch và ông Hoàng Kỳ sinh sống tại Thôn Phúc An, xã Lưỡng Vượng, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang. Quá trình

chung sống, thời gian đầu vợ chồng có hạnh phúc, đến năm 1994 vợ chồng bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do tính tình không hợp nhau, vợ chồng thường xuyên cãi nhau và bà Ch về nhà mẹ đẻ ở thôn Cổ Ngựa (nay là thôn 1) xã Lưỡng Vượng, thành phố Tuyên Quang ở và vợ chồng sống ly thân từ năm 1994 cho đến nay. Năm 2014 ông Kỳ đến thôn Cổ Ngựa ở cùng bà nhưng tình cảm vợ chồng không hàn gắn được nữa. Nay xác định tình cảm vợ chồng không còn, không thể tiếp tục duy trì quan hệ hôn nhân với ông Kỳ nên bà Ch khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn.

- Về con chung: Bà Tiêu Thị Ch trình bày, bà và ông Hoàng Văn K có hai con chung là Hoàng Thị Thu Hà, sinh ngày 10/8/1991 và Hoàng Xuân Huy, sinh ngày 23/9/1993. Cả hai con của ông bà đều đã thành niên, có cuộc sống tự lập nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung và vay nợ: Bà Tiêu Thị Ch trình bày, vợ chồng ông bà không có tài sản chung, không vay nợ ai, và không cho ai vay nợ nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn ông Hoàng Văn K trình bày ý kiến tại bản tự khai, biên bản làm việc và tại các phiên hòa giải, ông Kỳ xác nhận: Về việc đăng ký kết hôn và quá trình chung sống, làm ăn của vợ chồng bà Tiêu Thị Ch trình bày là đúng. Sau khi cưới, chung sống vợ chồng hạnh phúc được khoảng hơn bốn năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn là do tính tình không hợp, vợ chồng thường xuyên cãi chửi nhau, ông Hoàng Văn K cũng xác định tình cảm vợ chồng không còn khả năng hàn gắn nhưng trước yêu cầu ly hôn của bà Tiêu Thị Ch ông Kỳ không nhất trí ly hôn với lí do bà Ch không trả cho ông 50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng) tiền công sức đóng góp xây dựng nhà.

Tại phiên tòa ông Kỳ xác nhận về quá trình chung sống, làm ăn và nguyên nhân mâu thuẫn, diễn biến tình cảm của vợ chồng ông bà như bà Tiêu Thị Ch trình bày là hoàn toàn đúng. Ông Kỳ cũng xác định tình cảm vợ chồng đến nay không còn, nhưng không nhất trí yêu cầu ly hôn của bà Ch.

Về con chung: Ông Kỳ xác nhận, ông và bà Ch có hai con chung là Hoàng Thị Thu Hà, sinh ngày 10/8/1991 và Hoàng Xuân Huy, sinh ngày 23/9/1993. Cả hai con của ông bà đều đã thành niên, có cuộc sống tự lập nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Ông Hoàng Văn K trình bày, vợ chồng ông bà có xây dựng 01 căn nhà cấp 4, 01 tầng, có bếp và công trình phụ khép kín, trên đất của ông Tiêu Hải Thắng (là anh trai của bà Tiêu Thị Ch); địa chỉ: Thôn Cổ Ngựa (nay là thôn 1), xã Lưỡng Vượng, thành phố Tuyên Quang, ông Kỳ yêu cầu bà Tiêu Thị Ch phải trả cho ông 50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng) do ông có công sức đóng góp xây dựng.

Về vay nợ: Ông Hoàng Văn K xác nhận, trình bày của bà Ch là đúng, ông bà không có vay nợ chung, không vay nợ ai và không cho ai vay nợ.

Về việc giao nộp chứng cứ: Bà Tiêu Thị Ch nhất trí với các chứng cứ đã được kiểm tra, giao nộp, tiếp cận công khai tại Tòa án, không bổ sung gì thêm.

Quá trình thụ lý giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang yêu cầu bà Tiêu Thị Ch và ông Hoàng Văn K cung cấp giấy chứng nhận đăng ký kết hôn nhưng bà Tiêu Thị Ch và ông Hoàng Văn K không cung cấp được, kết quả kiểm tra sổ đăng ký kết hôn tại UBND xã Lưỡng Vượng theo Biên bản ngày 02/4/2019 của UBND xã Lưỡng Vượng xác định, hiện nay sổ đăng ký kết hôn năm 1990 không còn lưu trữ, Tòa án tiến hành xác minh với ông Hoàng Hữu Kỳ là Phó chủ tịch UBND xã Lưỡng Vượng thực hiện đăng ký kết hôn cho ông Hoàng Văn K và bà Tiêu Thị Ch (theo lời khai của bị đơn ông Hoàng Văn K), kết quả xác minh ông Hoàng Hữu Kỳ cho biết: "Ông không quen biết ông Hoàng Văn K và bà Tiêu Thị Ch, năm 1990 ông Hoàng Hữu Kỳ làm Phó chủ tịch UBND xã Lưỡng Vượng và có thực hiện đăng ký kết hôn cho nhiều người nhưng không xác định được có đăng đăng ký kết hôn cho ông Hoàng Văn K và bà Tiêu Thị Ch hay không. Kết quả xác minh tại Thôn Phúc An (nay là thôn 6) và thôn Cổ Ngựa (nay là thôn 1) xã Lưỡng Vượng, thành phố Tuyên Quang về quan hệ hôn nhân, con chung, tài sản chung và vay nợ của bà Tiêu Thị Ch và ông Hoàng Văn K, kết quả xác minh cho thấy bà Tiêu Thị Ch có hộ khẩu thường trú tại thôn Cổ Ngựa (nay là thôn 1), xã Lưỡng Vượng, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang, ông Hoàng Văn K có hộ khẩu tại thôn Phúc An (nay là thôn 6), xã Lưỡng Vượng, thành phố Tuyên Quang, đăng ký kết hôn tại UBND xã Lưỡng Vượng năm 1990 trên cơ sở tự nguyện, sau khi kết hôn ông bà sống chung tại Thôn Phúc An (nay là thôn 1) xã Lưỡng Vượng, thành phố Tuyên Quang. Quá trình chung sống vợ chồng bà Ch và ông Kỳ thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, cãi chửi nhau, địa phương phải tiến hành hòa giải nhiều lần nhưng không thành. Năm 1994 thì bà Tiêu Thị Ch về xây nhà ở trên đất của anh trai là ông Tiêu Hải Thắng tại thôn Cổ Ngựa (nay là thôn 1), xã Lưỡng Vượng, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang, bà Ch và ông Kỳ không sống cùng nhau từ năm 1994 đến 2014 thì ông Kỳ về thôn Cổ Ngựa (nay là thôn 1), xã Lưỡng Vượng sống cùng nhà với bà Ch ăn uống, sinh hoạt riêng. Bà Tiêu Thị Ch và ông Hoàng Văn K có 02 con chung là Hoàng Thị Thu Hà, sinh ngày 10/8/1991 và Hoàng Xuân Huy, sinh ngày 23/9/1993, về tài sản chung của ông Hoàng Văn K và bà Tiêu Thị Ch thì Đại diện thôn không nắm được, về căn nhà bà Ch đang ở hiện nay ông Tiêu Hải Thắng (anh trai ruột của bà Tiêu Thị Ch) cho biết là do bà Ch xây trên đất của ông, ông không có ý kiến gì; Về vay nợ: ông Hoàng Văn K và bà Tiêu Thị Ch không vay, nợ gì tại địa phương.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự: Từ khi thụ lý đơn và trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã thực hiện đảm bảo đúng quy định tại Điều 48 Bộ luật tố tụng dân sự; Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử: Hội đồng xét xử độc lập, chỉ tuân theo pháp luật; Trình tự phiên tòa được thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; Thư ký phiên tòa thực hiện đúng quy định của pháp luật; Việc chấp hành của đương sự: Nguyên đơn, bị đơn thực hiện đúng quy định tại các Điều 70, 71, 72 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về việc giải quyết vụ án, Đại diện viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về quan hệ hôn nhân của ông Hoàng Văn K và bà Tiêu Thị Ch không có căn cứ pháp lý chứng minh về việc có đăng ký kết hôn là hợp pháp nên đề nghị HĐXX tuyên: Không công nhận quan hệ vợ chồng giữa bà Tiêu Thị Ch và ông Hoàng Văn K.

Về tài sản chung: Do ông Hoàng Văn K không cung cấp được chứng cứ chứng minh về yêu cầu tòa án giải quyết yêu cầu trả công sức đóng góp xây dựng nhà, tại phiên tòa các đương sự cũng không tự thỏa thuận được với nhau về tài sản chung nên tách phần tài sản chung để giải quyết bằng một vụ án khác khi đương sự có yêu cầu khởi kiện về chia tài sản.

- Tuyên nghĩa vụ nộp án phí của bà Tiêu Thị Ch và quyền kháng cáo của các đương sự theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi xem xét nội dung đơn khởi kiện, bản tự khai của các đương sự, biên bản hòa giải tại Tòa án, các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang theo khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015. Tại phiên tòa nguyên đơn và bị đơn có mặt theo quy định tại Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về việc giao nộp chứng cứ**:** Các đương sự trong vụ án đều nhất trí với biên bản về việc kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ đã xác lập tại Tòa án và không bổ sung gì thêm.

[3] Về quan hệ hôn nhân**:** Không có căn cứ pháp lý chứng minh bà Tiêu Thị Ch và ông Hoàng Văn K đăng ký kết hôn hợp pháp, ông bà chung sống như vợ chồng tại Thôn Phúc An (nay là thôn 1), xã Lưỡng Vượng, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang. Quá trình chung sống những năm đầu chung sống có hạnh phúc sau đó thì phát sinh mâu thuẫn, lý do mâu thuẫn là do tính tình không hợp nhau, thường xuyên mâu thuẫn và cãi chửi nhau, gia đình và chính quyền địa phương đã hòa giải nhiều lần nhưng không thành, năm 1994 bà Tiêu Thị Ch về xây nhà ở trên đất của anh trai là Tiêu Hải Thắng tại thôn Cổ Ngựa (nay là thôn 1), xã Lưỡng Vượng, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang, ông bà Ch Kỳ sống ly thân từ năm 1994 đến năm 2014 thì ông Kỳ lại đến ở cùng bà Ch nhưng ông bà vẫn thường xuyên mâu thuẫn, cãi chửi nhau, sống cùng nhà nhưng ăn, ngủ, sinh hoạt riêng. Tháng 3 năm 2019 bà Tiêu Thị Ch nộp đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn ông Hoàng Văn K. Tại phiên tòa bà Tiêu Thị Ch giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, ông Hoàng Văn K cũng xác định tình cảm vợ chồng đến nay không còn nhưng không nhất trí ly hôn. Xét thấy cuộc sống chung của bà Tiêu Thị Ch và ông Hoàng Văn K lâm vào tình trạng trầm trọng, ông bà không có tiếng nói chung, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân là xây dựng gia đình ấm no, hạnh phúc, tiến bộ không đạt được. Từ những căn cứ trên và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, xét thấy đủ cơ sở để xử không công nhận vợ chồng giữa

bà Tiêu Thị Ch và ông Hoàng Văn K như đề nghị của Đại điện viên kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang là phù hợp.

[4] Về con chung: Bà Tiêu Thị Ch và ông Hoàng Văn K có hai con chung là Hoàng Thị Thu Hà, sinh ngày 10/8/1991 và Hoàng Xuân Huy, sinh ngày 23/9/1993, bà Tiêu Thị Ch và ông Hoàng Văn K đều xác nhận, các con chung của ông bà hiện đã trưởng thành và tự lập nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[5] Về tài sản chung: Bà Tiêu Thị Ch khẳng định, bà và ông Hoàng Văn K không có tài sản gì chung, ngôi nhà ông bà đang ở là do công sức một mình bà tự làm nên, ông Hoàng Văn K không có công sức đóng góp gì. Ông Hoàng Văn K không nhất trí với ý kiến của bà Tiêu Thị Ch về tài sản chung, ông khẳng định ông có công sức đóng góp xây dựng căn nhà ông bà đang ở hiện nay và yêu cầu bà Tiêu Thị Ch phải trả cho ông 50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng) công sức xây dựng. Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án có lập biên bản với ông Hoàng Văn K về việc ông yêu cầu bà Ch phải trả tiền công sức đóng góp xây dựng nhà và tòa án yêu cầu ông Kỳ phải nộp đơn yêu cầu giải quyết và các tài liệu chứng minh cho yêu cầu của ông (nếu có) nhưng hết thời gian ấn định trong biên bản, ông Kỳ không nộp đơn và tài liệu chứng cứ. Để đảm bảo quyền lợi cho ông Hoàng Văn K, Tòa án căn cứ yêu cầu của ông Kỳ trong biên bản làm việc ngày 21/5/2019 để ra thông báo nộp tạm ứng án phí, ông Kỳ đã được tống đạt thông báo nộp tạm ứng án phí hợp lệ nhưng không nộp tạm ứng án phí và ông Kỳ không thuộc trường hợp không phải nộp tiền tạm ứng án phí theo quy định tại Điều 11 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Do vậy, Tòa án không xem xét giải quyết đối với yêu cầu chia tài sản chung của ông Hoàng Văn K trong vụ án này.

[6] Về vay nợ: Bà Tiêu Thị Ch và ông Hoàng Văn K xác nhận, vợ chồng ông bà không vay nợ ai, không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nên không xem xét.

[7] Về án phí: Bà Tiêu Thị Ch không thuộc trường hợp được miễn nộp án phí. Căn cứ quy định tại Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Bà Tiêu Thị Ch phải nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm không có giá ngạch.

[8] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 28; Điều 147; khoản 1 Điều 227; Điều 271; Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Các Điều 51, khoản 1 Điều 14 Luật Hôn nhân gia đình; khoản 4 Điều 3 Thông tư liên tịch số 01/2016/TTLT-TANDTC-VKSNDTC-

BTP ngày 01/6/2016 của Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cáo và Bộ Tư pháp; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Không công nhận vợ chồng giữa bà Tiêu Thị Ch và ông Hoàng Văn K.

2. Về án phí:

- Bà Tiêu Thị Ch phải phải nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí bà Tiêu Thị Ch đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 000327 ngày 12/4/2019 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Tuyên Quang. Bà Ch đã nộp đủ án phí; Ông Hoàng Văn K không phải nộp án phí.

3. Về quyền kháng cáo: Bà Tiêu Thị Ch và ông Hoàng Văng Kỳ được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án 29/8/2019.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND TP Tuyên Quang;
- Chi cục T.H.A DS TP Tuyên Quang;
- UBND xã Lưỡng Vượng;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Vương Thị Lan